| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 – TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 212/2026/QĐST-DS | *Tây Ninh, ngày 08 tháng 8 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 597/2026/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2026;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số D Khu L, phường L, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn:* bà Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1966

Địa chỉ: Số B khu phố B, phường K, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Minh T và bà Phan Thị Ngọc H thống nhất thoả thuận: bà Phan Thị Ngọc H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Minh T số tiền nợ gốc vay là 48.000.000đ (Bốn mươi tám triệu đồng) và tiền lãi là 29.340.000đ (Hai mươi chín triệu ba trăm bốn mươi triệu đồng), tổng số tiền phải trả là 77.340.000đ (Bảy mươi bảy triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng), phương thức trả nợ là trả một lần vào ngày 08/8/2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian còn phải thi hành, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có qui định khác.

Án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 1.933.500 (Một triệu chín trăm ba mươi ba nghìn năm trăm đồng), đã có giảm một nửa do hòa giải thành. Bà Nguyễn Thị Minh T và bà Phan Thị Ngọc H thống nhất thoả thuận: bà Nguyễn Thị Minh T có nghĩa vụ chịu 966.750đ (Chín trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm, bà Phan Thị Ngọc H có nghĩa vụ chịu 966.750đ

(Chín trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Minh T được khấu trừ tiền án phí dân sự sơ thẩm vào số tiền 1.873.500đ (Một triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0012834 ngày 08/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. H1 lại cho bà Nguyễn Thị Minh T 906.750đ (Chín trăm lẻ sáu nghìn bảy trăm năm mươi đồng) tiền tạm ứng án phí. Do bà Phan Thị Ngọc H thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự; người phải thi hành án có điều kiện thi hành án mà không tự nguyện thi hành thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 4 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 1 – Tây Ninh;
- Các đương sự;
- THA, AV;
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Cẩm Nhung**